

## NỘI DUNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI KÌ 2 – LỚP 12

### I/ MỤC TIÊU

#### 1. Về kiến thức

Nắm vững kiến thức bài 6,7, 8

#### 2. Về kỹ năng

Hình thành các kỹ năng và thói quen vận dụng kiến thức đã học vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

#### 3. Về thái độ

Có ý thức tự giác trong học tập, tích cực làm bài tập được giao.

### II/ NỘI DUNG ÔN TẬP

#### Bài 6: CÔNG DÂN VỚI CÁC QUYỀN TỰ DO CƠ BẢN

##### 1, Các quyền tự do cơ bản của công dân

Các quyền tự do cơ bản của công dân được ghi nhận trong hiến pháp và luật, quy định mối quan hệ cơ bản giữa nhà nước và công dân

##### a) Quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân.

###### \* *Thế nào là quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân*

Quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân có nghĩa là, không ai bị bắt, nếu không có quyết định của Tòa án, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện Kiểm sát, trừ trường hợp phạm tội quả tang.

###### \* *Nội dung quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân*

- Không một ai, dù ở cương vị nào có quyền tự ý bắt và giam, giữ người vì lí do không chính đáng hoặc do nghi ngờ không có căn cứ pháp luật.

- Tự tiện bắt và giam giữ người trái pháp luật là xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân, là hành vi trái pháp luật, phải bị xử lí nghiêm minh theo pháp luật.

- Theo quy định của pháp luật, chỉ được bắt người trong 3 trường hợp:

+ *Trường hợp 1:* VKS, Tòa án trong phạm vi thẩm quyền theo quy định của pháp luật có quyền ra lệnh bắt bị can, bị cáo để tạm giam.

+ *Trường hợp 2:* Bắt người trong trường hợp khẩn cấp

\* Khi có căn cứ để cho rằng người đó đang chuẩn bị thực hiện tội phạm rất nghiêm trọng hoặc tội phạm đặc biệt nghiêm trọng

\* Khi có người chính mắt trông thấy và xác nhận đúng là người đã thực hiện tội phạm mà xét thấy cần bắt ngay để người đó không trốn được.

\* Khi thấy ở người hoặc tại chỗ ở của một người nào đó có dấu vết của tội phạm và xét thấy cần ngăn chặn ngay việc người đó trốn.

Chỉ những người có thẩm quyền theo quy định của pháp luật mới có quyền ra lệnh bắt người trong trường hợp khẩn cấp.

*Trong vòng 12 giờ, nếu không có quyết định phê chuẩn của VKS thì người bị bắt được trả tự do.*

+ *Trường hợp 3:* Bắt người phạm tội quả tang hoặc đang bị truy nã. Đối với người phạm tội quả tang và người đang bị truy nã thì bất kì ai cũng có quyền bắt và giải ngay đến cơ quan Công an, Viện kiểm sát hoặc ủy ban nhân dân nơi gần nhất.

##### b) Quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của công dân

###### \* *Thế nào là quyền được PL bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm*

Công dân có quyền được bảo đảm an toàn về tính mạng, sức khỏe, được bảo vệ danh dự và nhân phẩm; không ai được xâm phạm tới tính mạng, sức khỏe, danh dự và nhân phẩm của người khác.

###### \* *Nội dung quyền được PL bảo hộ về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm*

+ *Thứ nhất:* Không ai được xâm phạm tới tính mạng, sức khỏe của người khác.

Xâm phạm tới tính mạng sức khỏe của người khác là hành vi cố ý hoặc vô ý làm tổn hại đến tính mạng và sức khỏe của người khác. Pháp luật quy định :

- Không ai được đánh người; đặc biệt nghiêm cấm những hành vi hung hãn, côn đồ đánh người gây thương tích, làm tổn hại cho sức khỏe của người khác.
- Nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng của người khác như giết người, đe dọa giết người, làm chết người.

+ *Thứ hai: Không ai được xâm phạm tới danh dự và nhân phẩm của người khác.*

Xâm phạm đến danh dự và nhân phẩm của người khác là hành vi bịa đặt điều xấu, tung tin xấu, nói xấu, xúc phạm người khác để hạ uy tín và gây thiệt hại về danh dự cho người đó. Pháp luật quy định :

- Không ai có quyền xâm phạm đến nhân phẩm, làm thiệt hại đến danh dự và uy tín của người khác.
- Mọi hành vi xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm của người khác đều trái đạo đức XH, phải bị xử lí theo PL.

### **c) Quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân**

*\* Thế nào là quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân*

Quyền bất khả xâm phạm chỗ ở là: Chỗ ở của CD được Nhà nước và mọi người tôn trọng, không ai được tự ý vào chỗ ở của người khác nếu không được người đó đồng ý. Chỉ trong trường hợp PL cho phép và phải có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền mới được khám chỗ ở của một người. Trong trường hợp này thì việc khám xét cũng không được tiến hành tùy tiện mà phải tuân theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định.

*\* Nội dung quyền bất khả xâm phạm về chỗ ở của công dân*

- Về nguyên tắc, việc cá nhân, tổ chức tự tiện vào chỗ ở của người khác, tự tiện khám chỗ ở của công dân là vi phạm pháp luật.
- Theo quy định của pháp luật, chỉ được phép khám xét chỗ ở của công dân trong hai trường hợp: **Trường hợp 1**, khi có căn cứ để khẳng định chỗ ở, địa điểm của người nào đó có công cụ, phương tiện (ví dụ: gây gộc, dao, búa, rìu, súng,...) để thực hiện tội phạm hoặc có đồ vật, tài liệu liên quan đến vụ án.

**Trường hợp 2**, khi cần bắt người đang bị truy nã hoặc người phạm tội đang lẩn tránh ở đó.

- Chỉ những người có thẩm quyền theo QĐ của BLTTHS mới có quyền ra lệnh khám. Người tiến hành khám phải thực hiện theo đúng thể thức mà PLQĐ.

### **d) Quyền được bảo đảm an toàn và bí mật thư tín, điện thoại, điện tín**

- **Khái niệm:** Thư tín, điện thoại điện tín của cá nhân được bảo đảm an toàn, bí mật. Việc kiểm soát thư tín, điện thoại điện tín của cá nhân được thực hiện trong trường hợp PL có QĐ và phải có QĐ của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

- **Nội dung:**

- + Không ai được kiểm soát điện thoại, tự tiện bóc mở, thu giữ, tiêu huỷ thư, điện tín của người khác.
- + Những người làm nhiệm vụ chuyển thư, điện tín phải chuyển đến tay người nhận, không được giao nhầm cho người khác, không được để mất thư, điện tín.
- + Chỉ những người có thẩm quyền theo QĐ của PL và chỉ trong trường hợp cần thiết mới được tiến hành kiểm soát thư, điện thoại, điện tín của người khác.
- + Người nào tự tiện bóc mở, thu giữ, tiêu huỷ thư, điện tín của người khác thì tùy theo mức độ vi phạm có thể bị xử phạt VPHC hoặc truy cứu trách nhiệm HS.

- **Ý nghĩa:**

Là điều kiện cần thiết để đảm bảo Đ/s riêng tư, trên cơ sở quyền này CD có một Đ/s tinh thần thoải mái mà không ai được tùy tiện xâm phạm tới.

### **e) Quyền tự do ngôn luận**

- **Khái niệm:** Công dân có quyền tự do phát biểu ý kiến, bày tỏ quan điểm của mình về các vấn đề chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội của đất nước.

- **Hình thức thực hiện:**

+ Trực tiếp phát biểu ý kiến tại các cuộc họp.

+ Viết bài gửi đăng báo bày tỏ ý kiến, quan điểm của mình...

+ Đóng góp ý kiến, kiến nghị với các đại biểu Quốc hội và ĐB HĐND trong dịp tiếp xúc với cử tri hoặc viết thư cho ĐBQH trình bày, đề đạt, nguyện vọng về những vấn đề mình quan tâm.

- **Ý nghĩa:**

+ Là chuẩn mực của một XH mà trong đó ND có tự do, dân chủ, có quyền lực thực sự.

+ Là điều kiện để công dân tham gia chủ động, tích cực vào các hoạt động Nhà nước và XH.

## 2. Trách nhiệm của công dân trong việc thực hiện các quyền tự do cơ bản của công dân.

- Học tập, tìm hiểu để nắm được nội dung của các quyền tự do cơ bản của mình.

- Phê phán, đấu tranh, tố cáo những việc làm trái pháp luật, vi phạm các quyền tự do cơ bản của công dân.

- Tích cực tham gia giúp đỡ các cán bộ nhà nước thi hành nhiệm vụ trong những trường hợp được pháp luật cho phép.

- Tự rèn luyện nâng cao ý thức pháp luật để sống văn minh, tôn trọng pháp luật, tự giác tuân thủ pháp luật của Nhà nước, tôn trọng quyền tự do cơ bản của người khác.

## Bài 7: CÔNG DÂN VỚI CÁC QUYỀN DÂN CHỦ

### 1. Quyền bầu cử và quyền ứng cử vào các cơ quan đại biểu của nhân dân

a) **Khái niệm quyền bầu cử và ứng cử:** Là các quyền dân chủ cơ bản của công dân trong lĩnh vực chính trị, thông qua đó, nhân dân thực thi hình thức dân chủ gián tiếp ở từng địa phương và trên phạm vi cả nước.

b) **Nội dung:**

|                            | <b>Quyền bầu cử</b>   | <b>Quyền ứng cử</b>                     |
|----------------------------|---|---|
| Người có quyền             | Công dân VN đủ 18 tuổi trở lên.   | Công dân VN đủ 21 tuổi trở lên.         |
| Người không được thực hiện | - Người đang bị tước quyền bầu cử .<br>- Người đang phải chấp hành hình phạt tù mà không được hưởng án treo.<br>- Người bị kết án tử hình đang trong thời gian chờ thi hành án.<br>- Người mất năng lực hành vi dân sự.   |   |
| Cách thực hiện             | - <b>Phổ thông:</b> Mọi CD đủ 18 tuổi trở nên đều được bầu cử, trừ những trường hợp PL cấm.<br>- <b>Bình đẳng:</b> Mỗi cử tri có 1 lá phiếu với giá trị ngang nhau.<br>- <b>Trực tiếp:</b> Công dân phải tự mình đi bầu cử.<br>- <b>Bỏ phiếu kín:</b> Hòm phiếu kín, phiếu bầu kín. | - Tự ứng cử<br>- Được giới thiệu ứng cử |

### 2. Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội

a) **Khái niệm về quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội**

Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội là quyền của công dân tham gia thảo luận vào các công việc chung của đất nước trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong phạm vi của cả nước và trong địa phương ; quyền kiến nghị với các cơ quan nhà nước về xây dựng bộ máy nhà nước và XD, phát triển kinh tế xã hội.

b) **Nội dung cơ bản của quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội**

**\* Ở phạm vi cả nước:**

- Tham gia thảo luận, góp ý kiến xây dựng các văn bản pháp luật.
- Thảo luận và biểu quyết các vấn đề trọng đại khi Nhà nước tổ chức trưng cầu ý dân.

**\* Ở phạm vi cơ sở:**

Thực hiện theo cơ chế “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”:

- *Dân biết* : thông báo những chủ trương, chính sách, pháp luật của Nhà nước để dân biết và thực hiện.
- *Dân bàn* : Nhân dân bàn bạc và quyết định trực tiếp bằng biểu quyết công khai hoặc bỏ phiếu kín.
- *Dân làm* : Những việc dân được thảo luận, tham gia ý kiến trước khi chính quyền xã quyết định.
- *Dân kiểm tra*: Nhân dân kiểm tra, giám sát hoạt động của cơ quan và cán bộ Nhà nước.

**3. Quyền khiếu nại, tố cáo của công dân**

**a) Khái niệm và nội dung :**

|                                | <b>Quyền khiếu nại</b>  | <b>Quyền tố cáo</b>  |
|--------------------------------|---|--|
| Khái niệm                      | Là quyền của CD, cơ quan, tổ chức được đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét lại quyết định hành chính, hành vi hành chính khi có căn cứ cho rằng quyết định hoặc hành vi đó là trái PL, xâm phạm quyền, lợi ích hợp pháp của mình.   | Là quyền của CD được báo cho cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm PL của bất cứ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào gây thiệt hại hoặc đe dọa gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, đến quyền và lợi ích hợp pháp của CD, cơ quan, tổ chức.   |
| Mục đích                       | Nhằm khôi phục quyền và lợi ích hợp pháp của người khiếu nại đã bị xâm phạm.  | Nhằm phát hiện, ngăn chặn các việc làm trái PL.  |
| Người có quyền                 | Cá nhân, tổ chức  | Công dân   |
| Người có thẩm quyền giải quyết | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người đứng đầu cơ quan hành chính có quyết định, hành vi hành chính bị khiếu nại.</li> <li>- Người đứng đầu cơ quan cấp trên trực tiếp của cơ quan có quyết định, hành vi HC bị khiếu nại.</li> <li>- Chủ tịch UBND tỉnh.</li> <li>- Thủ trưởng cơ quan ngang bộ.</li> <li>- Tổng thanh tra CP.</li> <li>- Thủ tướng chính phủ.</li> </ul>                 | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, có thẩm quyền quản lý người bị tố cáo.</li> <li>- Người đứng đầu cơ quan, tổ chức cấp trên của cơ quan, tổ chức có người bị tố cáo.</li> <li>- Chánh thanh tra các cấp.</li> <li>- Tổng thanh tra CP.</li> <li>- Thủ tướng chính phủ.</li> <li>- Các cơ quan tố tụng (điều tra, kiểm sát, tòa án) giải quyết các hành vi có dấu hiệu tội phạm HS.</li> </ul> |
| Quy trình giải quyết           | <ul style="list-style-type: none"> <li>*B1: Nộp đơn hoặc trình bày trực tiếp.</li> <li>*B2: Giải quyết khiếu nại trong thời gian luật định</li> <li>*B3:- Nếu người KN đồng ý với kết quả giải quyết -&gt; quyết định có hiệu lực <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nếu người KN không đồng ý : -&gt; tiếp tục khiếu nại</li> </ul> </li> <li>*B4: Giải quyết KN lần 2 trong thời</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>*B1: Gửi đơn hoặc tố cáo trực tiếp.</li> <li>*B2: Giải quyết tố cáo trong thời gian luật định.</li> <li>*B3: Người tố cáo có thể tố cáo với cơ quan, tổ chức cấp trên trực tiếp của người giải quyết TC nếu có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo không đúng PL.</li> <li>*B4: Giải quyết tố cáo lần 2 trong TG luật định.</li> </ul>   |

|   |  |
|---|--|
| gian luật định.<br>- Nếu người khiếu nại không đồng ý với QĐ giải quyết-> kiện ra toà hành chính thuộc tào án nhân dân. |  |
|---|--|

#### 4. Trách nhiệm của CD trong việc thực hiện các quyền dân chủ

- Cần có ý thức đầy đủ về trách nhiệm làm chủ
- Sử dụng đúng đắn các quyền của mình
- Không lạm dụng quyền dân chủ để làm việc trái PL

### Bài 8: PHÁP LUẬT VỚI SỰ PHÁT TRIỂN CỦA CÔNG DÂN

#### 1. Quyền học tập, sáng tạo và phát triển của công dân:

##### a) Quyền học tập của CD:

\* Khái niệm: Mọi công dân đều có quyền học từ thấp đến cao, có thể học bất cứ ngành, nghề nào, có thể học bằng nhiều hình thức và có thể học thường xuyên, học suốt đời.

\* Nội dung

| <b>Quyền học tập</b>                                      | <b>VD</b>  |
|---|--|
| Học không hạn chế.  | Học ở trường PT, TCCN, CD, ĐH, sau ĐH.   |
| Học bất cứ ngành nghề nào.                                | các ngành KHTN, KHXX, KHKT.  |
| Học bằng nhiều hình thức, học thường xuyên, học suốt đời. | - Học ở hệ chính quy hoặc GDTX, dân lập, tự thực....<br>- Học ở các độ tuổi khác nhau.             |
| Mọi công dân đều được đối xử bình đẳng về cơ hội học tập. | - Không phân biệt đối xử giữa các CD.<br>- HS có hoàn cảnh khó khăn được NN tạo điều kiện giúp đỡ. |

##### b) Quyền sáng tạo của CD:

\* khái niệm: Quyền mỗi người được tự do nghiên cứu khoa học, tự do tìm tòi, suy nghĩ để đưa ra các phát minh, sáng chế, sáng kiến, cải tiến kĩ thuật, hợp lí hóa sản xuất; quyền sáng tác văn học, nghệ thuật, khám phá khoa học để tạo ra các sản phẩm, công trình khoa học về các lĩnh vực của đời sống xã hội.

\* Quyền sáng tạo bao gồm:

- Quyền tác giả.
- Quyền sở hữu công nghiệp và quyền hoạt động khoa học công nghệ.
- Quyền sáng tạo ra các tác phẩm văn học; các tác phẩm báo chí; các sáng chế, kiểu dáng công nghiệp, nhãn hiệu hành hóa...

\* Nhà nước vừa khuyến khích CD tự do sáng tạo, đồng thời bảo vệ quyền tự do sáng tạo của CD.

##### c) Quyền được phát triển của công dân

\* **Quyền được hưởng đời sống vật chất và tinh thần đầy đủ để phát triển toàn diện**

+ Đời sống vật chất.

- Có mức sống đầy đủ để phát triển về thể chất.
- Được chăm sóc sức khỏe.

+ Đời sống tinh thần.

- Được tiếp cận với các phương tiện thông tin đại chúng.
- Được vui chơi, giải trí.

\* **Quyền được khuyến khích, bồi dưỡng để phát triển tài năng**

- Người phát triển sớm về trí tuệ có quyền được học trước tuổi, học vượt lớp, học rút ngắn thời gian theo quy định của PL.
- Những người có năng khiếu được ưu tiên tuyển chọn vào các trường ĐH.
- Các nhà khoa học có tài được tạo mọi điều kiện để làm việc và cống hiến.

### III/ĐỀ MINH HỌA

#### 1. Trắc nghiệm (7 điểm)

**Câu 1:** Quyền bất khả xâm phạm về thân thể của công dân có nghĩa là, không ai bị bắt nếu không có quyết định của Tòa án, quyết định hoặc phê chuẩn của Viện Kiểm sát, trừ trường hợp nào sau đây?

- A. Phạm tội quả tang.
- B. Đang bị nghi vấn.
- C. Đang lên kế hoạch tội phạm.
- D. Đang bàn bạc thực hiện tội phạm.

**Câu 2:** Theo quy định của pháp luật, việc khám xét chỗ ở của người nào đó được tiến hành khi đủ căn cứ khẳng định ở đó có

- A. hoạt động tôn giáo.
- B. người lạ tạm trú.
- C. tranh chấp tài sản.
- D. tội phạm lẩn trốn.

**Câu 3:** Công dân được bày tỏ quan điểm của mình về các vấn đề chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội của đất nước là nội dung quyền nào sau đây?

- A. Tự do tranh luận.
- B. Tự do cá nhân.
- C. Tự do ngôn luận
- D. Tự do hội họp.

**Câu 4:** Theo quy định của pháp luật, hành vi nào dưới đây xâm phạm quyền được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe của công dân?

- A. Đầu độc nạn nhân.
- B. Bảo vệ nhân chứng.
- C. Giải cứu con tin.
- D. Tố cáo nghi phạm

**Câu 5:** Người làm nhiệm vụ chuyển phát vi phạm quy định quyền đảm bảo an toàn và bí mật về thư tín của khách hàng khi tự ý thực hiện hành vi nào sau đây?

- A. Tiêu hủy thư không rõ địa chỉ nhận.
- B. Tăng mức cước phí dịch vụ.
- C. Tra cứu địa chỉ giao nhận.
- D. Làm chậm quá trình chuyển phát thư tín.

**Câu 6:** Công dân vi phạm quyền tự do ngôn luận khi thực hiện hành vi nào sau đây?

- A. Nhận xét chương trình nghệ thuật.
- B. Né tránh đấu tranh phê bình.
- C. Bảo mật quan điểm cá nhân.
- D. Phát tán tin đồn thất thiệt.

**Câu 7:** Hiến pháp nước ta quy định, người có quyền bầu cử và ứng cử vào cơ quan đại biểu của nhân dân là công dân Việt Nam

- A. đủ 18 tuổi trở lên có quyền bầu cử và ứng cử.
- B. đủ 18 tuổi trở lên có quyền bầu cử và đủ 21 tuổi trở lên có quyền ứng cử.
- C. nam đủ 20 tuổi trở lên và nữ đủ 18 tuổi trở lên có quyền bầu cử và ứng cử.
- D. đủ 20 tuổi trở lên có quyền ứng cử và bầu cử.

**Câu 8:** Cử tri viết phiếu bầu trong khu vực riêng, không ai được xem, được biết và can thiệp vào việc viết phiếu bầu của cử tri là thể hiện nguyên tắc nào dưới đây trong bầu cử?

- A. Phổ thông.
- B. Bình đẳng.
- C. Trực tiếp.
- D. Bỏ phiếu kín.

**Câu 9:** Ngoài việc tự ứng cử thì quyền ứng cử của công dân còn được thực hiện bằng con đường nào dưới đây?

- A. Tự đề cử.
- B. Tự bầu cử.
- C. Được giới thiệu ứng cử.
- D. Được đề cử.

**Câu 10:** Quyền tham gia quản lý nhà nước và xã hội ở phạm vi cơ sở được thực hiện theo cơ chế

- A. dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra.
- B. dân chủ, bình đẳng, công khai, minh bạch.
- C. dân bàn, dân làm, dân giám sát, dân theo dõi.
- D. Dân quyết định, dân làm, dân kiểm tra.

**Câu 11:** Quyền khiếu nại là quyền của công dân được đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền xem xét lại quyết định hành chính, khi có căn cứ cho rằng quyết định đó là trái pháp luật, xâm phạm lĩnh vực nào sau đây?

- A. Quyền, lợi ích hợp pháp của người khác.
- B. Quyền, lợi ích hợp pháp của mình.
- C. Bí mật đời sống riêng tư.
- D. Ngân sách chi tiêu nội bộ.

**Câu 12:** Báo cho cơ quan có thẩm quyền biết về hành vi vi phạm pháp luật của người khác là công dân đã thực hiện quyền nào sau đây?

- A. Tố cáo.
- B. Khiếu nại.
- C. Truy tố.
- D. Xét xử.

**Câu 13:** Theo quy định của pháp luật, công dân cần thực hiện quyền khiếu nại khi nhận được

- A. thông báo tuyên dụng nhân sự.
- B. kế hoạch giao kết hợp đồng lao động.
- C. phiếu thăm dò ý kiến cá nhân.
- D. quyết định buộc thôi việc không rõ lí do.

**Câu 14:** Theo quy định của pháp luật, công dân cần thực hiện quyền tố cáo khi phát hiện người nào đó đang

- A. kích động biểu tình trái phép.
- B. tổ chức truy bắt tội phạm.
- C. bí mật theo dõi nghi can.
- D. tham gia hoạt động tôn giáo.

**Câu 15:** Công dân thực quyền tố cáo khi phát hiện

- A. quyết định kỉ luật của công ty quá cao với mình.
- B. hành vi tham nhũng gây thiệt hại cho lợi ích của nhà nước.
- C. cán bộ thu thuế áp mức thuế cao so với thực tế kinh doanh.
- D. xử phạt hành chính xâm phạm lợi ích hợp pháp của mình.

**Câu 16:** Công dân thực hiện quyền khiếu nại trong trường hợp nào dưới đây là đúng quy định của pháp luật?

- A. Phát hiện một ổ cờ bạc.
- B. Phát hiện người buôn bán động vật quý hiếm.
- C. Phát hiện người lấy cắp tài sản của cơ quan.
- D. Không đồng ý với quyết định kỉ luật của Giám đốc cơ quan.

**Câu 17:** Mọi công dân có thể học bất cứ ngành nghề nào phù hợp với

- A. khả năng của bản thân.
- B. yêu cầu của gia đình.
- C. định hướng của nhà trường.
- D. trào lưu của xã hội.

**Câu 18:** Công dân có thể học bằng nhiều hình thức, học ở các loại hình trường lớp khác nhau thể hiện nội dung nào sau đây của quyền học tập?

- A. Học không hạn chế.
- B. Học bất cứ ngành nghề nào.
- C. Học thường xuyên, suốt đời.
- D. Bình đẳng về cơ hội học tập.

**Câu 19:** Quyền của công dân được hưởng đời sống vật chất và tinh thần đầy đủ để phát triển toàn diện là nội dung quyền nào dưới đây của công dân?

- A. Quyền được sáng tạo.
- B. Quyền được học tập.
- C. Quyền được hưởng thụ.
- D. Quyền được phát triển.

**Câu 20:** Quyền nào sau đây **không** thuộc quyền sáng tạo của công dân?

- A. Quyền tác giả.
- B. Quyền hưởng lợi ích từ sáng tác của mình.
- C. Quyền sở hữu công nghiệp.
- D. Quyền hoạt động khoa học công nghệ.

